

Bản án số: 05/2019/HS-ST

Ngày: 14-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- + Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lộc
- + Thẩm phán: Ông Bích Văn Nhiên
- + Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Vĩnh Kỳ, ông Phạm Văn Trịnh và bà Lê Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dung Thị Mỹ Ái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2018/TLST-HS ngày 14/12/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-HS ngày 27/02/2019, đối với bị cáo:

Lê Ngọc T - Sinh năm 1989, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú Thôn 5, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Nhân viên của Công ty Osaka; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc Kinh; giới tính Nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Ngọc K và bà Nguyễn Thị Q; vợ Võ Bội C; tiền án, tiền sự, nhân thân không; bị bắt, tạm giam ngày 17/10/2018, hiện đang giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Thái Quang Thượng Nguyên - Luật sư của Văn phòng luật sư Thượng Nguyên thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận; có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Osaka Nhật Bản - Địa chỉ số 3C60/8 Tỉnh lộ 10, Ấp 3, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự: Ông Hách Minh Đ - Sinh năm 1980; nơi cư trú Ấp 3, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh; là Tổng Giám đốc Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Osaka Nhật Bản; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trương Đắc T - Sinh năm 1992; nơi cư trú thôn Kỳ Sơn, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; nơi tạm trú Nhà trọ Thanh Vy, xã Phong

Nằm, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

2. Ông Phạm Minh T - Sinh năm 1990; nơi cư trú Thôn 4, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

3. Ông Phạm S - Sinh năm 1990; nơi cư trú Thôn 4, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

4. Ông Man Đức K - Sinh năm 1991; nơi cư trú thôn Phở Trạch, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

5. Ông Lê Xuân L - Sinh năm 1989; nơi cư trú Khu phố 3, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

6. Ông Lê Xuân T - Sinh năm 1960; nơi cư trú Khu phố 3, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

7. Ông Lê Thanh C - Sinh năm 1967; nơi cư trú Thôn 3, xã Huy Khiêm, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

8. Ông Trương Hoàng T - Sinh năm 1980; nơi cư trú Thôn 2, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

9. Bà Trần Thị X - Sinh năm 1959; nơi cư trú Thôn 1, xã Đồng Kho, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

10. Bà Nguyễn Thị T - Sinh năm 1989; nơi cư trú Thôn 1, xã Bắc Ruộng, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

11. Ông Ngô Minh T - Sinh năm 1964; nơi cư trú Thôn 2, xã Gia An, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

12. Ông Cao P - Sinh năm 1953; nơi cư trú Thôn 10, xã Đức Tín, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

13. Bà Nguyễn Thị Kim H - Sinh năm 1983; nơi cư trú Thôn 2, xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

14. Ông Trần Như L - Sinh năm 1971; nơi cư trú Thôn 8, xã Đức Tín, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

15. Ông Nguyễn Tấn T - Sinh năm 1989; nơi cư trú thôn Dân Cường, xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

16. Ông Võ Văn H - Sinh năm 1964; nơi cư trú thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

17. Bà Phạm Thị G - Sinh năm 1974; nơi cư trú thôn Thuận Minh, xã Thuận Quý, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

18. Bà Nguyễn Thị N - Sinh năm 1968; nơi cư trú thôn Phú Cường, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

19. Ông Lê Văn Q - Sinh năm 1992; nơi cư trú thôn Phú Hưng, xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

20. Ông Trần Văn H - Sinh năm 1983; nơi cư trú thôn Tà Mon, xã Tân

Lập, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

21. Ông Nguyễn Ngọc T - Sinh năm 1956; nơi cư trú thôn Liêm An, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

22. Ông Nguyễn Quốc V - Sinh năm 1983; nơi cư trú thôn Suối Đá, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

23. Bà Trần Thị Đ - Sinh năm 1977; nơi cư trú Xóm 5, thôn Phú Lập, xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

24. Ông Lê Thanh T - Sinh năm 1980; nơi cư trú thôn Xuân Điền, xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

25. Bà Nguyễn Thị Diễm H - Sinh năm 1981; nơi cư trú thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

26. Ông Phạm Thái L - Sinh năm 1962; nơi cư trú Thôn 3, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

27. Ông Lê Thanh P - Sinh năm 1975; nơi cư trú thôn Đại Lộc, xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

28. Bà Lê Thu Ngọc Á - Sinh năm 1981; nơi cư trú Thôn 5, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

29. Ông Huỳnh Ngọc Hoài Â - Sinh năm 1960; nơi cư trú thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

30. Bà Phạm Thị Mỹ D - Sinh năm 1972; nơi cư trú thôn Bình Thủy, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

31. Ông Trần Văn B - Sinh năm 1972; nơi cư trú thôn Hải Thủy, xã Hải Thủy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

32. Ông Châu Văn D - Sinh năm 1963; nơi cư trú thôn Dân Thuận, xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

33. Ông Lê Minh Q - Sinh năm 1987; nơi cư trú thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

34. Bà Trần Thị Mỹ D - Sinh năm 1991; nơi cư trú thôn Phú Sum, xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu Osaka Nhật Bản (viết tắt là Công ty Osaka) chuyên kinh doanh phân bón có trụ sở đặt tại địa chỉ số 3C60/8 Tỉnh lộ 10, Ấp 3, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, TP.Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật là ông Hách Minh Đ - Chức vụ Tổng Giám đốc theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 27/3/2015 (mã số doanh nghiệp số

0313181629). Ngày 15/8/2015, Công ty Osaka ký hợp đồng lao động với Lê Ngọc T với chức danh là Nhân viên thị trường - khu vực Bình Thuận. T được hưởng lương 05 triệu đồng/tháng và được hưởng hoa hồng trên số tiền bán hàng thu được từ các đại lý. Công việc của T là tiếp thị bán sản phẩm phân bón của Công ty Osaka, chăm sóc khách hàng, thu tiền bán hàng của các đại lý trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. Khi đại lý có nhu cầu lấy hàng thì báo cho Tích, để Tích gọi điện thoại cho kế toán Công ty Osaka thông báo tên đại lý, số lượng, chủng loại hàng hóa mà đại lý cần lấy; kế toán Công ty Osaka sẽ liên hệ tài xế đồng thời làm phiếu xuất kho để tài xế chở hàng của Công ty Osaka đến đại lý có nhu cầu lấy hàng theo thông báo của T. Khi đến nơi, giữa tài xế và T không có ký giấy tờ sổ sách nhận hàng mà tài xế căn cứ phiếu xuất kho sẽ cho vận chuyển hàng xuống giao cho đại lý; T và đại lý làm sổ giao nhận hàng hóa với nhau. Về sổ theo dõi từng đại lý thì Tích giao cho đại lý giữ 1 sổ và T giữ 1 sổ; hai sổ này đều thể hiện rõ ngày, tháng, năm và số lượng hàng có ký xác nhận của đại lý; khi đại lý trả tiền thì trong sổ cũng thể hiện rõ ngày, tháng, năm và số tiền đại lý thanh toán. Khi đối chiếu số liệu giữa sổ của T giữ và sổ đại lý giữ khớp nhau thì T ký vào sổ của đại lý, còn đại lý ký xác nhận vào sổ của T giữ.

Theo quy định thì khoảng 10-15 ngày các nhân viên tiếp thị bán hàng của Công ty Osaka phải kiểm tra tiến độ bán hàng của các đại lý đồng thời thu tiền hàng đã bán được của các đại lý gửi về cho kế toán Công ty Osaka theo quy định. Thời gian đầu, Lê Ngọc T thu tiền hàng của các đại lý đều gửi về cho kế toán Công ty Osaka đúng, đủ theo quy định. Thời gian sau, lợi dụng sự tin tưởng và chế độ quản lý tài chính lỏng lẻo của Công ty Osaka nên sau khi thu được tiền hàng của các đại lý thì T không gửi hoặc gửi không đủ số tiền đã thu được của các đại lý về Công ty Osaka mà chiếm đoạt tiêu xài cá nhân. Đến tháng 11/2016, do thấy công nợ của 32 đại lý trên địa bàn tỉnh Bình Thuận nhiều hơn mức cho phép nên Công ty Osaka yêu cầu Lê Ngọc T đi cùng với đại diện Công ty Osaka (gồm có kế toán và giám đốc) đến từng đại lý để đối chiếu sổ sách và xác định số tiền đại lý còn nợ với sổ sách theo dõi của kế toán Công ty Osaka thì T không hợp tác để đối chiếu nợ. Công ty Osaka nhiều lần yêu cầu Lê Ngọc T về đối chiếu sổ sách với kế toán Công ty Osaka và có phương án trả nợ nhưng T bỏ trốn không về để đối chiếu nên Công ty Osaka làm đơn tố cáo Lê Ngọc T gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ sổ sách theo dõi từng đại lý do Lê Ngọc T giao nộp, Cơ quan điều tra đã đối chiếu giữa các bên và xác định số tiền Lê Ngọc T đã chiếm đoạt của Công ty Osaka thông qua các đại lý như sau:

1. Đại lý Thành của anh Trương Hoàng T ở thôn 2, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 6.000kg quy ra tiền hàng 28.800.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 2.100.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 26.700.000đ. Đại lý đã thanh toán toàn bộ số tiền hàng trên nhưng Lê Ngọc T không chuyển về cho kế toán Công ty Osaka mà chiếm đoạt để tiêu xài cá nhân.

2. Đại lý Xuân của chị Trần Thị X ở thôn 1, xã Đồng Kho, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 3.000kg quy ra tiền là 21.300.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 1.050.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm trả cho Công ty Osaka là 20.250.000đ. Đại lý đã thanh toán toàn bộ số tiền hàng trên nhưng Lê Ngọc T không chuyển về cho kế toán Công ty Osaka mà chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

3. Đại lý Sáu Song của Nguyễn Thị T ở thôn 1, xã Bắc Ruộng, Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 20.500kg quy ra tiền hàng 143.700.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 7.175.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm trả cho Công ty Osaka là 136.525.000đ. Tuy nhiên theo sổ sách thì do quá trình theo dõi và làm sổ sách cộng nhầm nên xác định lại tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 144.650.000đ. Đại lý đã thanh toán toàn bộ số tiền hàng trên cho Lê Ngọc T và đã chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka 52.150.000đ, còn lại 92.500.000đ Lê Ngọc T chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

4. Đại lý Thuận An của anh Ngô Minh T ở thôn 2 xã Gia An, Tánh Linh, Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 25.000 kg quy ra tiền hàng 133.200.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 8.750.000đ, hoa hồng đại lý được hưởng 1.000.000đ nên tiền hàng đại lý phải thanh toán cho Công ty Osaka là 123.450.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng tổng cộng 89.000.000đ nên đại lý còn nợ tiền hàng chưa thanh toán cho Công ty Osaka là 34.450.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T đã chuyển tiền về cho Công ty Osaka tổng cộng 75.000.000đ còn lại 14.000.000đ Lê Ngọc T chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

5. Đại lý Cao Phúc của anh Cao P ở thôn 10, xã Đức Tín, Đức Linh, Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 3.000 kg quy ra tiền hàng 14.600.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 1.050.000đ, do không bán được hàng đại lý trả lại hàng hóa quy ra tiền 4.825.000đ nên tiền hàng đại lý phải thanh toán cho Công ty Osaka là 8.725.000đ. Đại lý đã thanh toán toàn bộ số tiền hàng 8.725.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T không chuyển tiền về cho Công ty Osaka mà chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

6. Đại lý Thái Hà của chị Nguyễn Thị Kim H ở thôn 2, xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 9.000 kg quy ra tiền hàng 25.700.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 3.150.000đ, nên tiền hàng đại lý phải thanh toán cho Công ty Osaka là 22.550.000đ. Đại lý đã thanh toán hết số tiền hàng. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T đã chuyển

tiền về cho kế toán Công ty Osaka 7.150.000đ còn lại 15.400.000đ T chiếm đoạt.

7. Đại lý Lợi của anh Trần Như L ở thôn 8, xã Đức Tín, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 3.000 kg quy ra tiền hàng 17.100.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 1.050.000đ, nên tiền hàng đại lý phải thanh toán cho Công ty Osaka là 16.050.000đ. Đại lý đã thanh toán hết số tiền hàng cho Lê Ngọc T và Tích đã chiếm đoạt.

8. Đại lý Thảo Linh ở thôn 2 xã Nam Chính, Đức Linh, Bình Thuận (do T tự đặt ra, thực tế không có đại lý nào tên Thảo Linh)

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 30.000 kg quy ra tiền hàng 190.300.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 10.500.000đ, do không bán được hàng nên đại lý đã trả lại 8.000 kg quy ra tiền 82.999.000đ nên tiền hàng đại lý phải thanh toán cho Công ty Osaka là 96.801.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng 96.801.000đ nên đại lý không còn nợ tiền hàng của Công ty Osaka. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T đã chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka tổng cộng 84.500.000đ còn lại 12.301.000đ Tích chiếm đoạt.

9. Đại lý Thông Minh của anh Nguyễn Tấn T ở thôn Dân Cường, xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 4.000 kg quy ra tiền hàng 29.800.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 1.560.000đ, do không bán được một số mặt hàng nên đại lý trả lại hàng hóa quy ra tiền 18.020.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 10.220.000đ. Đại lý đã thanh toán hết số tiền hàng trên cho Lê Ngọc T nhưng T không chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka mà chiếm đoạt.

10. Đại lý Thông Minh 2 của anh Nguyễn Tấn T ở thôn Dân Cường, xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 2.000 kg quy ra tiền hàng 16.200.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 700.000đ, tiền hoa hồng 600.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 14.900.000đ. Đại lý đã thanh toán hết số tiền hàng trên và không còn nợ tiền của Công ty Osaka. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T không chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka theo quy định mà chiếm đoạt luôn.

11. Đại lý Hiếu Hương của anh Võ Văn H ở thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 74.000 kg quy ra tiền hàng 145.380.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 9.200.000đ, nên tiền hàng đại lý phải thanh toán cho Công ty Osaka là 136.180.000đ. Đại lý đã thanh toán số tiền hàng tổng cộng 80.000.000đ nên đại lý còn nợ tiền hàng chưa thanh toán cho Công ty Osaka là 56.180.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý

Lê Ngọc T đã chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka 50.000.000đ còn lại 30.000.000đ T chiếm đoạt.

12. Đại lý Nghĩa Phát của chị Phạm Thị G ở thôn Thuận Minh, xã Thuận Quý, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 44.000 kg quy ra tiền hàng 189.600.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 15.400.000đ, nên tiền hàng đại lý phải thanh toán cho Công ty Osaka là 174.200.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng tổng cộng 85.200.000đ. Hiện đại lý còn nợ tiền hàng chưa thanh toán cho Công ty Osaka là 89.000.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T đã chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka tổng cộng 70.000.000đ còn lại 15.200.000đ T chiếm đoạt.

13. Đại lý Thanh Nhị của chị Nguyễn Thị N ở thôn Phú Cường, Hàm Cường, Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 34.500 kg quy ra tiền hàng 143.050.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 12.480.000đ, hoa hồng đại lý được hưởng 1.000.000đ nên tiền hàng đại lý phải thanh toán cho Công ty Osaka là 129.570.000đ. Đại lý đã thanh toán hết số tiền hàng cho công ty. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T đã chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka tổng cộng 109.550.000đ còn lại 20.020.000đ Lê Ngọc T chiếm đoạt.

14. Đại lý Quang Quân của anh Lê Văn Q ở thôn Phú Hưng, xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 9.000 kg quy ra tiền hàng 51.500.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 3.150.000đ, hoa hồng đại lý được hưởng 300.000đ nên tiền hàng đại lý phải thanh toán cho Công ty Osaka là 48.050.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng tổng cộng 20.350.000đ nên đại lý còn tiền hàng chưa thanh toán cho Công ty Osaka là 27.700.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T không chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka mà chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

15. Đại lý Đăng Khoa của anh Trần Văn H ở thôn Tà Mon, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 42.500 kg quy ra tiền hàng 200.540.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 14.920.000đ, do không bán được một số mặt hàng nên đại lý trả lại 2.595 kg thành tiền 30.890.000đ và hoa hồng đại lý được hưởng 4.254.000đ nên tiền hàng đại lý phải thanh toán cho Công ty Osaka là 150.476.000đ. Đại lý đã thanh toán số tiền hàng tổng cộng 124.750.000đ. Đại lý còn nợ tiền hàng chưa thanh toán cho Công ty Osaka là 25.726.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T đã chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka tổng cộng 103.750.000đ còn lại 21.000.000đ T chiếm đoạt.

16. Đại lý Tâm Thu của anh Nguyễn Ngọc T ở thôn Liêm An, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 1.000 kg quy ra tiền hàng 9.200.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 350.000đ, do không bán được hàng nên đại lý trả lại 500 kg quy ra tiền 4.600.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 4.250.000đ. Đại lý đã thanh toán hết số tiền hàng trên cho Lê Ngọc T nhưng Tích không chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka mà chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

17. Đại lý Sáu Thương của anh Nguyễn Quốc V ở thôn Suối Đá, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 2.000 kg quy ra tiền hàng 22.400.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 700.000đ, do không bán được hàng nên đại lý trả lại 700 kg quy ra tiền 7.840.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 13.860.000đ. Đại lý đã thanh toán hết số tiền hàng trên và không còn nợ tiền của Công ty Osaka. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T không chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka theo quy định mà chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

18. Đại lý Minh Khuê ở thôn 6 Hàm Đức, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận (đây là đại lý phân bón thứ hai của anh Trần Văn H ở thôn Tà Mon, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam).

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 5.000 kg quy ra tiền hàng 49.700.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 1.750.000đ, do không bán được hàng nên đại lý trả lại 800 kg quy ra tiền 8.240.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 39.710.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng tổng cộng 28.950.000đ, còn nợ 10.760.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka 19.000.000đ còn lại 9.950.000đ T chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

19. Đại lý Minh Mười của chị Trần Thị Đ ở xóm 5, thôn Phú Lập, xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 12.500 kg quy ra tiền hàng 83.660.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 3.500.000đ, hoa hồng đại lý được hưởng 500.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 79.660.000đ. Đại lý đã thanh toán hết tiền hàng hiện không còn nợ tiền của Công ty Osaka. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka 30.000.000đ còn lại 49.660.000đ T chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

20. Đại lý Minh Cường của anh Lê Thanh T ở thôn Xuân Điền, xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 3.000 kg quy ra tiền hàng 28.500.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 1.050.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 27.450.000đ. Đại lý đã thanh toán hết số tiền hàng trên và không còn nợ tiền của Công ty Osaka. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T không chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka theo quy định mà chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

21. Đại lý Hiền Hương của chị Nguyễn Thị Diễm H ở TT.Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 4.000 kg quy ra tiền hàng 42.200.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 1.460.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 40.740.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng 20.000.000đ nên đại lý còn nợ tiền hàng của Công ty Osaka là 20.740.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T không chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka theo quy định mà chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

22. Đại lý Tư Lương của anh Phạm Thái L ở thôn 3, xã Hồng Sơn, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 45.500 kg quy ra tiền hàng 373.550.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 15.475.000đ, tiền hoa hồng đại lý được hưởng 3.500.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 354.575.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng tổng cộng 341.715.000đ, còn nợ tiền của Công ty Osaka 12.860.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka tổng cộng 150.300.000đ còn lại 191.415.000đ Lê Ngọc T chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

23. Đại lý Sinh Phương của anh Lê Thanh P ở thôn Đại Lộc, xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 12.000 kg quy ra tiền hàng 80.100.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 3.500.000đ, tiền hoa hồng đại lý được hưởng 1.200.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 75.400.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng tổng cộng 52.200.000đ. Hiện đại lý còn nợ tiền của Công ty Osaka chưa thanh toán là 23.200.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka số tiền 10.600.000đ còn lại 41.600.000đ T chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

24. Đại lý Hùng Ánh của chị Lê Thu Ngọc Á, sinh năm 1981, ở thôn 5, xã Hàm Đức, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 26.000 kg quy ra tiền hàng 208.450.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 9.800.000đ, tiền hoa hồng đại lý được hưởng 5.814.000đ, do không bán được hàng đại lý trả lại hàng quy ra tiền 24.635.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 168.201.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng tổng cộng 125.586.000đ. Hiện đại lý còn nợ tiền của Công ty Osaka chưa thanh toán là 42.615.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka tổng cộng 109.386.000đ còn lại 16.200.000đ Lê Ngọc T đã chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

25. Đại lý Hoa Nam của chị Huỳnh Ngọc Hoài Â, sinh năm 1960, ở thị trấn Phú Long, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 3.000 kg quy ra tiền hàng 33.600.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 1.100.000đ nên tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 32.500.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng tổng cộng 21.650.000đ nên đại lý còn nợ tiền hàng của Công ty Osaka chưa thanh toán là 10.850.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka số tiền 12.650.000đ còn lại 9.000.000đ T chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

26. Đại lý Kim Hùng của chị Phạm Thị Mỹ D ở thôn Bình Thủy, Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 30.500 kg quy ra tiền hàng 192.000.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 10.675.000đ, tiền hàng đại lý trả lại 1.500.000đ nên đại lý phải có trách nhiệm thanh toán tiền hàng cho Công ty Osaka là 179.825.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng tổng cộng 114.450.000đ nên đại lý còn nợ tiền hàng của Công ty Osaka chưa thanh toán là 65.375.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka tổng cộng 90.350.000đ còn lại 24.100.000đ Lê Ngọc T chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

27. Đại lý Long Bình của anh Trần Văn B ở thôn Hải Thủy, xã Hải Thủy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 30.000 kg quy ra tiền hàng 111.500.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 10.500.000đ, tiền hàng đại lý phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 101.000.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng tổng cộng 60.500.000đ nên đại lý còn nợ tiền hàng của Công ty Osaka chưa thanh toán là 40.500.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka 20.000.000đ còn lại 40.500.000đ Lê Ngọc T chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

28. Đại lý Xuân Thắng của ông Lê Xuân T ở thị trấn Tân Minh, Hàm Tân, Bình Thuận,

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka số lượng 17.000 kg quy ra tiền hàng 146.300.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 5.950.000đ, do không bán được nên đại lý đã trả lại 2.950 kg quy ra tiền 29.500.000đ nên đại lý có trách nhiệm thanh toán tiền hàng cho Công ty Osaka là 110.850.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng tổng cộng 45.000.000đ nên đại lý còn nợ tiền hàng của Công ty Osaka chưa thanh toán là 65.850.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T chuyển tiền về cho kế toán Công ty Osaka số tiền 30.000.000đ còn lại 15.000.000đ Lê Ngọc T chiếm đoạt. Tuy nhiên, anh Lê Xuân T xác định không nhận bán hàng của Công ty Osaka, việc lấy tên đại lý Xuân Thắng là phương thức để Tích thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, do đó buộc T phải chịu trách nhiệm về số tiền chưa thanh toán là 65.850.000đ. Như vậy tổng số tiền Lê Ngọc T chiếm đoạt để tiêu xài cá nhân thông qua việc lấy tên đại lý Xuân Thắng là $15.000.000đ + 65.850.000đ = 80.850.000đ$.

29. Đại lý Quốc Giang của anh Châu Văn D ở thôn Dân Thuận, xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka 193.200 kg quy ra tiền là 1.288.110.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước tổng cộng 79.440.000đ, hàng bán không được đại lý trả lại 9.300.000đ, hoa hồng đại lý được hưởng 80.337.000đ nên tiền hàng đại lý có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Osaka là 1.119.033.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng cho Công ty Osaka tổng cộng 1.014.000.000đ nên còn nợ 105.033.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý, Lê Ngọc T đã chuyển tiền về cho Công ty Osaka tổng cộng 853.000.000đ còn lại 161.000.000đ Lê Ngọc T chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

30. Đại lý Hai Lê của anh Lê Minh Q ở thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka 34.000 kg quy ra tiền là 240.000.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước tổng cộng 12.160.000đ; do không bán được nên đại lý trả lại 6.650kg quy ra tiền hàng 43.270.000đ; tiền hoa hồng đại lý được hưởng 5.600.000đ nên tiền hàng hóa đại lý phải thanh toán cho Công ty Osaka là 178.970.000đ. Đại lý đã thanh toán tiền hàng tổng cộng 106.250.000đ nên đại lý còn nợ tiền hàng Công ty Osaka là 72.720.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T đã chuyển tiền về cho Công ty Osaka tổng cộng 96.250.000đ còn lại 10.000.000đ Lê Ngọc T chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

31. Đại lý Dẫn Tiên của chị Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1991, ở thôn Phú Sum, xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

Đại lý nhận hàng của Công ty Osaka 67.000 kg quy ra tiền 563.900.000đ; tiền vận chuyển đại lý đã trả trước 23.750.000đ; tiền hàng không bán được trả lại 8.480.000đ; hoa hồng đại lý được hưởng 2.000.000đ nên tiền hàng đại lý phải thanh toán cho Công ty Osaka là 529.670.000đ. Đại lý thanh toán tiền hàng tổng cộng 489.670.000đ nên đại lý còn nợ tiền hàng Công ty Osaka là 40.000.000đ. Sau khi nhận được tiền thanh toán của đại lý Lê Ngọc T đã chuyển tiền về cho kế toán của Công ty Osaka tổng cộng 354.320.000đ còn lại 135.350.000đ Lê Ngọc T chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

Trong quá trình tiếp thị bán hàng cho Công ty Osaka thì Lê Ngọc T tự thuê Trương Đắc T và Phạm Minh T quản lý và thu tiền của một số đại lý sau đó chuyển về cho T. Trước khi T và T nghỉ việc không làm cho T nữa thì T đã yêu cầu T, T đi đến từng đại lý để đối chiếu công nợ và bàn giao sổ đại lý lại cho T quản lý và thu tiền. T và T đã chuyển toàn bộ số tiền hàng thu được của các đại lý cho T.

Như vậy, qua đối chiếu sổ sách giữa các bên về số lượng hàng hóa thực nhận và số tiền đã thanh toán thì Cơ quan điều tra đã xác định số tiền Lê Ngọc T chiếm đoạt của Công ty Osaka thông qua 31 đại lý nêu trên là 1.180.151.000đ.

Do Công ty Osaka chưa trả lương và hoa hồng cho Lê Ngọc T từ tháng 06 đến tháng 11 năm 2016 với tổng số tiền 80.640.000đ; đồng thời T đã sử dụng tiền hàng thu được của các đại lý trả lương và hoa hồng cho Phạm Minh T số tiền 30.800.000đ và Trương Đắc T số tiền 24.240.000đ nên xác định số tiền Lê Ngọc T chiếm đoạt của Công ty Osaka thông qua 31 đại lý nêu trên là

1.180.151.000đ – (80.640.000đ + 30.800.000đ + 24.240.000đ) = 1.044.471.000đ (Một tỷ, không trăm bốn mươi bốn triệu, bốn trăm bảy mươi một ngàn đồng).

Về dân sự, Công ty Osaka yêu cầu Lê Ngọc T bồi thường toàn bộ số tiền T đã chiếm đoạt.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-P1 ngày 30/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Lê Ngọc T về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 4 Điều 175 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản cáo trạng đã nêu.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như Bản cáo trạng số 17/CT-VKS-P1 ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 4 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc T từ 06 - 07 năm tù, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo theo quy định pháp luật: Luật sư Thái Quang Thượng Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh ý thức phạm tội của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về gia đình làm người công dân tốt.

- Ý kiến của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quy định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quy định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Luật sư, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Ngày 15/8/2015, Lê Ngọc T ký hợp đồng làm nhân viên của Công ty Osaka Cổ phần xuất nhập khẩu Osaka Nhật Bản. Công ty này kinh doanh phân bón. Công việc của bị cáo theo hợp đồng ký kết trong đó có việc thu tiền hàng của các đại lý bán hàng của Công ty với mức lương 5.000.000 đồng/tháng và được hưởng hoa hồng 200.000 đồng/1 tấn phân. Trong thời gian làm việc cho Công ty Osaka từ ngày 15/8/2015 đến tháng 11/2016, Lê Ngọc T đã có hành vi thu tiền hàng của 31 đại lý bán hàng của Công ty Osaka Osaka Nhật Bản trên địa bàn tỉnh Bình Thuận nhưng không nộp hoặc nộp không đầy đủ về Công ty Osaka theo quy định mà chiếm đoạt số tiền 1.044.471.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Ngọc T phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo Điều 175 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo đã có hành vi thu tiền hàng của 31 đại lý, nhiều lần không nộp hoặc nộp không đầy đủ về Công ty Osaka chiếm đoạt tổng số tiền 1.044.471.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo Lê Ngọc T đã vi phạm vào tình tiết định khung quy định tại khoản 4 Điều 175 Bộ luật hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Ngọc T là rất nghiêm trọng đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Ngọc T có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình khắc phục hậu quả bồi thường toàn bộ thiệt hại; bị hại cũng có đơn bãi nại cho bị cáo. Bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng, có thân nhân là Liệt sỹ.

Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, nên áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung liên kề.

[7] Về phần bồi thường dân sự: Đã khắc phục hậu quả bồi thường xong, không xem xét nữa.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 4 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2018.

2. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, thông báo cho bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án (14/3/2019).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tỉnh Bình Thuận;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng THA hình sự TABT (02);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: THS, HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lộc